

Nha Trang và Bác sĩ Yersin

Nguyễn Thị Mắt Nâu

*Nha Trang, hòn ngọc của biển Đông
Lững lơ cát trắng bên dòng nước xanh
Hiền hòa cảnh đẹp như tranh
Ngẩn ngơ du khách bộ hành nhàn du.*

Nha Trang, thành phố ven biển, ở phía đông đồng bằng Diên Khánh. Một đồng bằng được bồi lấp bởi sông Cái Nha Trang, có địa hình đồng bằng bị phân hóa, bởi phía tây dọc sông Chò, từ Khánh Bình đến Diên Đồng bị bóc mòn.

Và phía đông là địa hình tích tụ ở độ sâu dưới 10m bị phân cắt bởi các dòng chảy.

Nha Trang, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật và du lịch của tỉnh Khánh Hòa Việt Nam. Trước khi trở thành phần đất của Việt Nam, Nha Trang thuộc về Chiêm Thành. Các di

tích của người Chăm, ngày nay vẫn còn thấy khá nhiều tại Nha Trang.

Thành phố Nha Trang có diện tích tự nhiên là 251 km vuông. Dân số năm 2009 khoảng 392.279. Phía bắc giáp thị xã Ninh Hòa. Phía nam giáp huyện Cam Lâm. Phía tây giáp huyện Diên Khánh. Phía đông giáp biển Đông.

Nha Trang được mệnh danh là *Hòn Ngọc Của Biển Đông*. Viên ngọc xanh óng ánh vì giá trị thiên nhiên, vì khung cảnh đẹp và cả vì khí hậu.

Nha Trang, một trong các đô thị cấp tỉnh thành của nước Việt.

Địa hình Nha Trang khá phức tạp với độ cao trải dài từ 0m đến 900m so với mặt nước biển. Địa thế được chia thành ba vùng:

1/ Vùng đồng bằng duyên hải và ven sông Cái, chiếm 32% diện tích toàn thành phố.

2/ Vùng chuyển tiếp và các đồi thấp có độ dốc từ 3 độ đến 15 độ, nằm phía tây và đông nam và trên các đảo nhỏ, chiếm 36% diện tích.

3/ Vùng núi có độ dốc 15 độ nằm ở 2 đầu Bắc, Nam thành phố, bao gồm đảo Hòn Tre và một số đảo đá, chiếm 32% diện tích toàn thành phố.

Nói đến Nha Trang, người yêu nhạc liên tưởng dòng nhạc thướt tha “Nha Trang Chiều Mưa” sáng tác của nhạc sĩ Minh Kỳ: *“Nha Trang là miền quê hương cát trắng/ Hương quê dâng lên ngào ngạt/ Hoà cùng sức sống yên vui/ Ai ơi người về cho ta nhắn với/ Nha Trang quê hương dịu hiền/ Ngàn đời lòng tôi mến thương/...Nha Trang cảnh đẹp nên thơ suối mát/ Ai qua Nha Trang một lần/ Ngàn đời nhớ đến Nha Trang...”*

Và vời vợi nhớ thương với ca khúc “Nha Trang Ngày Về” của nhạc sĩ Phạm Duy: *“Nha Trang ngày về/ Minh tôi trên bãi khuya/ Tôi đi vào thương nhớ/ Tôi đi vào cơn gió/ Tôi xây lại mộng mơ năm nào/ ...Đêm xưa biển này, người yêu trong cánh tay/ Đêm nay còn cát trắng/ Đêm nay còn tiếng sóng/ Đêm nay còn trăng soi... Nhưng rồi/ Chỉ còn tôi trên bãi đêm khóc người tình/...Nha Trang ngày về/ Ngồi đây tôi lắng nghe/ Đê mê hồn tôi khóc/ Như oan hồn trách móc/ Ôi trăng vàng le lói/ Ôi đời/ Trời biển ơi không cố nuôi tình tôi//....*

Đến Nha Trang một lần không chỉ nhớ vì cảnh sắc. Mà người Việt Nam còn chùng lòng nhớ đến vị bác sĩ có tên Yersin: vị bác sĩ khả kính, một bồ tát, một nhà bác học, một nhà vi khuẩn học, một nhà

thám hiểm người Pháp gốc Thụy Sĩ... từ bỏ vinh hoa phú quý, hy sinh, cống hiến một đời cho khoa học và cho đất nước Việt Nam - Một người dứt khoát chọn Nha Trang làm nơi yên giấc ngàn thu vĩnh cửu.

*Từ bỏ vinh hoa đến với dân
Chọn đất Nha Trang để hiến thân
Yersin bác học người Thụy Sĩ
Kiến thức y khoa đẹp vô ngần
Lòng nhân ái ấy còn ghi mãi
Ơn này là ý nguyện của người dân
Nha Trang xao xác vì ông đây
Cứu nhân độ thế thật ân cần.*

---> Alexandre Emile Jean Yersin, sinh 22/9/1863 tại Aubonne, Vaud, Thụy Sĩ. Mất 1/3/1943 tại Nha Trang Việt Nam, thọ 80 tuổi

- Ông khám phá cao nguyên Lâm Viên, vạch ra con đường bộ, từ Trung phần sang Cao Miên. Cũng là người thành lập và là hiệu trưởng đầu tiên của trường Y Khoa Đông Dương (tức tiền thân của Đại học Hà Nội.)

- Bác sĩ Yersin tìm ra trực khuẩn gây bệnh dịch hạch, mà về sau vi khuẩn này đặt theo tên ông: *Yersinia Pestic*.

- Cuộc đời bác sĩ Yersin đưa vào cuốn tiểu thuyết “Dịch Hạch và Thỏ Tả” (Dernier Vol.). Tác giả thể hiện tâm trạng luyến tiếc và sự dứt khoát của chàng thanh niên Yersin rằng: “Đó là chuyến bay cuối cùng của Yersin. Anh ấy không bao giờ trở lại Paris. Không bao giờ trở lại căn phòng của anh, trên tầng lầu 6 ở Lutetia nữa”.

*Một bước chân đi không trở lại
Vì lòng nhân ái yêu loài người
Yêu người yêu thú vật đầy vơi
Yersin như áng mây trôi bèo bồng.*

Sống xa nhà, Yersin thường xuyên viết thư cho mẹ và cho chị, 1000 bức thư, với những chi tiết về cuộc đời công hiến của ông. Trong đó, một bức thư thật dễ thương cho thấy tính hóm hỉnh của nhà khoa học, đã viết từ Hong Kong về cho mẹ, đại khái thế này: “Con còn nhiều điều nữa để thừa vơi mẹ, nhưng có 2 xác chết đang chờ con. Họ muốn ra nghĩa địa cho sớm. Tạm biệt mẹ thân yêu. Mẹ nhớ rửa tay sau khi đọc thư này, kéo bị lây dịch hạch, mẹ nhé!”

Người dân Nha Trang gọi bác sĩ Yersin bằng cái tên bình dân thân thiết “Ông Năm”. Ông Năm không chỉ yêu người, mà còn thể hiện tình yêu với

loài vật, với chim muông. Ông thường thêm hai chữ “người ta” khi gọi con vật. Thí dụ “người ta Chó” “người ta Mèo” “người ta Két”...

- Ông Năm nói tiếng Việt rất chuẩn. Tiếng Việt của ông là thứ tiếng thực dụng, dễ hiểu và có hiệu quả, nhưng không mấy tinh tế. Ông thường sử dụng chữ “người ta” cho ngôi thứ 3 cả số ít lẫn số nhiều, cho cả người và vật.

Yersin yêu trẻ, thường chiếu phim cho trẻ con Xóm Cồn xem. Một hôm, chúng vô ý đánh vỡ chậu hoa. Ông bảo người giúp việc: “*Đừng rầy đánh hay la, người ta sợ*”.

Tháng 11/1920, khi đáp tàu “Paul Le Cat” đi Marseille. Yersin bị nhân viên ngăn lại, không cho vào phòng ăn trên tàu, với lý do không đeo cà-vạt. Ông quay về phòng, rồi trở lại hỏi người phục vụ: “*Chiếc cà-vạt này có được cậu chấp nhận không?*”, vừa nói vừa chỉ tay vào cổ áo, nơi ông đeo tấm huân chương Bắc Đẩu Bội Tinh.

Từ những năm của thế kỷ 20, Yersin là người lái những ô tô đầu tiên ra Hà Nội:

1/ Chiếc thứ nhất hiệu Chevrolet 5 mã lực, chuyên từ Nha Trang ra.

2/ Chiếc thứ hai, Chevrolet đời mới nhất 6 mã lực, có thể chạy 100 cây số/giờ, đặt mua từ Paris.

Suốt nửa thế kỷ sống ở Việt Nam, ông không ngừng nhập vào những máy móc tối tân nhất. Và còn có ý định xây một sân bay ở Nha Trang.

Năm 1891, khi đặt chân đến Nha Trang. Yersin yêu mến ngay vùng đất này và quyết định lưu trú tại đây. Ông viết cho bác sĩ Émile Roux:

“Hãy đến đây với tôi. anh sẽ biết ở đây thú vị như thế nào. Thời tiết không nóng nhiều, cũng không lạnh lắm. Một khung cảnh thanh bình tuyệt đối và nhiều công việc cần làm.”

***Con người hiếu động lạc quan
Lại không phân biệt giang san núi đồi
Một đời khoa học mà thôi
Nhất tâm cống hiến cho đời ngàn sau.***

Bác sĩ Yersin, gần gũi cư dân trong vùng, và tận tụy giúp người nghèo trong xóm chài nhỏ bé.

Ông sống trong căn nhà cổ ba tầng. Trên tầng thượng đặt ống kính thiên văn để quan sát theo dõi báo tin bão cho làng chài. Khi có bão, ông gọi dân chài tới trú ngụ ở nhà ông và cung cấp thực phẩm cho họ.

Yersin khám bệnh miễn phí cho người nghèo.
Ông viết cho mẹ thế này:

*“Mẹ thường hỏi con có thích ngành y không? -
Thưa mẹ, có và không. Con rất vui khi chữa trị cho
những người đến nhờ con khám. Nhưng con không
muốn biến y học thành cái nghề. Nghĩa là con không
bao giờ có thể đòi người bệnh trả tiền chỉ vì chữa
bệnh cho họ. Con coi y học là thiên chức, là mục
đích phục vụ. Đòi tiền khi chữa trị cho người bệnh,
chẳng khác nào nói với người đó rằng Hãy đổi chác
giữa đồng tiền hay mạng sống.”*

Ở đời mấy kẻ như ông

Lấy bằng bác sĩ là mong nhiều tiền

Có tiền, chiều khách như tiên

***Không tiền, thì mặc kệ ra hàng hiên mà
nằm.***

Bác sĩ Yersin trân trọng những đóng góp của
các phụ tá địa phương. Ông yêu quý và quan tâm đời
sống của họ.

Ngoài vi khuẩn *Yersinia Pestis* được đặt tên để
vinh danh ông. Nhiều địa danh trên nước Việt Nam,
cũng đặt tên ông, như trường Yersin ở Dalat. Hà
Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Đà Lạt, Thủ Dầu Một,

Saigon... đều có những con đường đặt tên Yersin để nhớ ơn ông.

*Ông xứng đáng đi vào lịch sử
Với tấm lòng cao quý trời cho
Sang sông vẫn nhớ con đò
Một tâm hồn đẹp trời cho sáng ngời
Yersin ơi, Yersin ơi
Việt Nam mãi mãi đời đời nhớ ông
Ông là mềm mại dòng sông
Là ông cao quý như dòng nước trôi
Trí tuệ cống hiến một đời
Sống nơi đất khách, chết trời Việt Nam.*

Trong khuôn viên viện Pasteur Nha Trang, là bảo tàng viện Yersin, nơi lưu trữ nhiều kỷ vật của bác sĩ. Rồi công viên Yersin nằm dọc theo bờ biển Nha Trang, với tượng Yersin cao 4m, được xem là thắng cảnh của thành phố.

Phần mộ của Yersin tại Suối Dầu, cách Nha Trang 20km. Bài vị của ông được đặt ở chùa Linh Sơn, chùa Long Tuyên (ở Cam Lâm). Hàng năm có nhiều người đến viếng. Đến ngày giỗ ông, người dân đến cúng và dâng hoa phần mộ của ông thành kính, theo tập quán dành cho người có công và được nhiều người yêu quý. Người dân ở đây xây miếu thờ ông.

Làng Tân Xương xuôi Dầu thờ ông như một vị Thành Hoàng (thần Đất).

Ngoại trừ mấy năm (1902-1904), Yersin ra Hà Nội mở trường Cao đẳng Y Khoa và về Pháp mấy lần thăm bác sĩ Émile Roux. Thời gian còn lại cho đến cuối đời, Yersin chỉ sống và làm việc tại viện Pasteur Nha Trang. Ở đây ông cùng các cộng sự viên quan sát súc vật và tìm ra thuốc phòng chống chữa bệnh trâu bò.

Từ năm 1905-1918 ông làm giám đốc ở hai viện Pasteur Sài Gòn và Pasteur Nha Trang.

- 1925: ông là tổng thanh tra viện Pasteur Đồng Tháp.

- 1933: sau khi các bác sĩ Roux và Calmette từ trần, ông được mời về Pháp để nối tiếp chức Viện trưởng Pasteur Paris lừng danh thế giới, nhưng ông từ chối vì đã quyết định chọn ở lại Việt Nam đến mãn đời.

*Sinh ở trời tây, chết trời đông
Lung linh trong cõi trời hồng Việt Nam
Phiêu diêu gió cuốn mây ngàn
Giữa thành phố biển Nha Trang hữu tình.*

Dù vậy, bác sĩ Yersin vẫn có trong danh sách Bác Sĩ Học Viện, Y Học Hàn Lâm Viện. Và được thưởng đệ nhị đẳng Bắc Đẩu Bội Tinh cùng nhiều huy chương quốc tế.

** Sau đây là lịch sử hình thành thành phố Nha Trang của nước Việt, là mảnh đất mà bác sĩ Yersin đã chọn để sống và để yên giấc ngàn thu:

--- Nói đến BS Yersin là nhắc đến Nha Trang. Nhắc đến Nha Trang là nghe đâu đây văng vẳng lời hát của bản tình ca “Nha Trang Chiều Mưa” của nhạc sĩ Minh Kỳ: *“Nha Trang là miền quê hương cát trắng/ Hương quê dâng lên ngào ngạt/ Ngàn đời lòng tôi vẫn thương”*.

... Nha Trang vùng đất khí hậu nhiệt đới, chịu ảnh hưởng khí hậu đại dương. Nhiệt độ trung bình khoảng 25 - 26 độ C. Mùa đông ít lạnh, và thường bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 12 dương lịch. Mùa khô kéo dài, so với các tỉnh duyên hải nam Trung bộ, Nha Trang thời tiết ôn hoà, phân mùa khá rõ rệt và ít bị ảnh hưởng của bão.

Lịch sử hình thành Nha Trang: Theo điều tra dân số 2009, dân số thành thị chiếm khoảng 75%, dân số nông thôn 25%. Tỷ lệ giới tính: nam 48,5%,

nữ 51,5% bao gồm học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và lao động thường trú + tạm trú vắng lai, không tính khách du lịch.

- Từ 1653 đến giữa thế kỷ 19. Nha Trang vẫn là vùng đất hoang vu, có nhiều thú dữ, trực thuộc Hà Bạc, huyện Vĩnh Xương, phủ Diên Khánh. Qua tới đầu thế kỷ 20, bộ mặt Nha Trang thay đổi nhanh chóng.

- Thời Pháp thuộc, Nha Trang được gọi là tỉnh lỵ (chef lieu) của tỉnh Khánh Hoà. Các cơ quan chuyên môn của chính quyền như: tòa công sứ, giám binh, bưu điện, nha thương chánh... đều đặt tại Nha Trang. Tuy nhiên các cơ quan Nam triều như dinh quan tuần vũ, án sát, lãnh binh (hành chánh, tư pháp, trật tự trị an) thì đóng ở Diên Khánh, cách Nha Trang 10 cây số về phía tây nam. Đến tháng 5/1937 Nha Trang được nâng lên thành thị xã, với 5 phường: 1/ Phương Huân. 2/ Phương Cầu. 3/ Vạn Thanh. 4/ Phương Sài. 5/ Phước Hải.

- 27/1/1958: chính quyền Ngô Đình Diệm ban hành nghị định bãi bỏ qui chế thị xã, chia Nha Trang thành 2 xã: Nha Trang Đông và Nha Trang Tây, thuộc quận Vĩnh Xương thị xã Nha Trang.

- Tháng 9/1975, quận 1 và quận 2 hợp nhất thành thị xã Nha Trang.

Theo nhiều nhà nghiên cứu, tên Nha Trang được hình thành do cách đọc của người Việt, phỏng theo âm một địa danh của người Chiêm Thành vốn có sẵn, là Yja Tran hay Ea Trang (có nghĩa là Sông Lau), đó là tiếng người Chăm gọi con sông Cái chảy qua Nha Trang ngày nay. Con sông này chảy ra biển đúng chỗ có nhiều cây lau. Từ tên chỉ của con sông, về sau tỏa rộng thành tên vùng đất kể từ năm 1653.

Trong Phủ Biên Tạp Lục của Lê Quý Đôn, Nha Trang trải qua nhiều tên gọi như: Đầm Nha Trang, Dinh Nha Trang, Nguồn Nha Trang, Đèo Nha Trang, v.v... Tổng cộng thị xã Nha Trang có 27 đơn vị hành chính.

** Trong bộ môn khoa học và giáo dục cho biết: những hoạt động về nghiên cứu khoa học ở Nha Trang đã được đặt nền móng từ thời Pháp thuộc. Với hình thành 2 cơ sở khoa học thực nghiệm là viện Pasteur Nha Trang năm 1891, và viện Nghiên Cứu Vệ Sinh Dịch Tễ và Ngư Nghiệp Đông Dương (tiền thân của viện Hải Dương Học Nha Trang vào năm 1922. Nơi chuyên nghiên cứu về biển và động vật biển. Giáo dục đại học tại Nha

Trang bắt đầu phát triển từ 1971 với cơ sở đào tạo bậc đại học. Đầu tiên là Đại học Cộng đồng Duyên hải.

Dưới bãi đá ngồn ngang một cụm đá lớn vuông vức được gọi là Hòn Chồng. Gồm một khối đá vuông nhỏ hơn nằm chồng trên một tảng đá khác bằng phẳng và rộng hơn. Phía mặt đá quay ra biển, có một vết lõm hình bàn tay rất lớn. Cụm thứ hai nhỏ hơn, có hình dáng người phụ nữ ngồi trông ra biển, được gọi là Hòn Vợ. Cụm đá này ít được du khách để ý hơn tảng đá lớn kia.

- Đảo Yến: không phải tên riêng của đảo. Mà cứ đảo nào có yến làm tổ thì gọi là đảo Yến. Trong 19 đảo ở vịnh Nha Trang, thì Hòn Nội và Hòn Ngoại là nơi có nhiều chim yến nhất. Yến là loài sinh vật được gọi là “Sống trung thành, chết thủy chung”. Có nghĩa là khi yến đã sống cùng nhau là trọn đời. Và đã xây tổ ở đâu là vĩnh viễn không dời đi đâu nữa.

Nhưng chính cái tập tính này đã hại đời yến. Người ta ngưỡng mộ tính chất của yến và thậm hỏi nhau rằng: “Trong hàng ngàn con chim bay rợp biển kia, vì sao các cặp đôi chẳng bao giờ nhầm lẫn, hay vào nhầm tổ chồng chung vợ chạ? - Và đây chính là điều kỳ diệu của tạo hóa. Hàng ngàn hàng vạn tổ yến

ken sát đặc nghệt trên vách đá, nhưng yến luôn luôn về đúng tổ của mình, không bao giờ chiếm tổ hay vào làm tổ khác. Và con người đã lợi dụng đặc tính này để dụ yến, nuôi yến, lấy tổ yến và nhẫn tâm nhìn xác yến chết vì lênh đênh không tổ.

Đa số chim yến trống, sau khi chim mái quyên sinh, thường bay lượn điên cuồng, kêu gào thảm thiết, sau cùng lao thẳng vào chỗ chim mái chết mà chết theo. Vì thế các vết máu khô in trên vách đá lạnh lẽo thường là vết máu đôi, nằm bên nhau, thậm chí chồng lên nhau. Những con không chết theo chim mái, sẽ sống cô độc suốt quãng đời còn lại.

Chim yến, loại chim hiền lành chung thủy. Được miêu tả có đôi chân cực ngắn và cực mềm yếu. Yến đến nổi dường như không thể đậu trên mặt đất. Yến treo thân trên vách đá cheo leo lúc đêm về. Thời gian còn lại gần như bay liên tục suốt từ 12 đến 15 tiếng đồng hồ mỗi ngày. Nó săn mồi và ăn trong lúc bay. Ngủ trong lúc bay, thậm chí làm chuyện sinh hoạt vợ chồng cũng trên không trung. Nhưng bù lại, mẹ thiên nhiên dạy yến cách sinh tồn, mách bảo yến cách sống trên cao, làm tổ nơi vách núi dựng đứng hẻo lánh và trơn trượt, để tránh được các loài ác

hiêm như rắn hay cú vọ. Thế mà vẫn không tránh được sự tàn sát của loài người.

Trong thiên nhiên hoang dã, có lẽ yền là loài duy nhất được mệnh danh “Rút ruột cho con”, nhờ đặc tính làm tổ bằng nước rãi (nước miếng). Cả chim mẹ chim cha cùng nhau xây tổ. Nước rãi kết dính cây cỏ, và những chiếc lông rút ra đau đớn, để hoàn thành cái tổ kỳ diệu.

... Trở về đất Nha Trang có chợ Đầm, chùa Long Sơn, nhà thờ Núi, Khu phố tây, Trung tâm thương mại, dịch vụ du lịch. Và nhất là Hải Học Viện Nha Trang nổi tiếng trước 1975.... Nha Trang, trung tâm kinh tế tỉnh Khánh Hòa. - Nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật đã lấy Nha Trang làm chủ đề vì tính thơ mộng lãng mạn và xinh đẹp của địa phương này: “Nha Trang Ngày Về” của Phạm Duy. “Nhớ Nha Trang” của Minh Kỳ. “Nha Trang Chiều Thu”. “Nha Trang Chiều Mưa.”v.v...*“Anh về Bình Định thăm cha/ Phú Yên thăm mẹ/ Khánh Hòa thăm em/ Khánh Hòa là xứ trầm hương /Non cao biển rộng, người thương đi về.”*

Nhưng điều đáng nhớ nhất về Nha Trang, đó là vùng đất bác sĩ Yersin đã chọn để sống và công hiến một đời cho cư dân và các công trình vĩ đại của ông. ■

*(Trích trong bộ biên khảo
XÃ HỘI VIỆT NAM XƯA & NAY
của Nguyễn thị Mắt Nâu xuất bản 2016)*



Viện Pasteur Nha Trang